

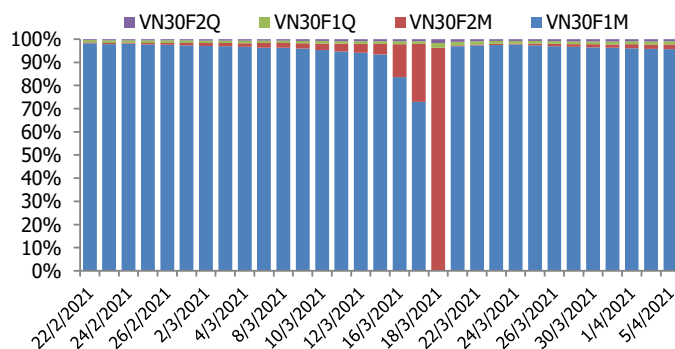
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2104	15/4/2021	10	1257.00	27,841
VN30F2105	20/5/2021	45	1259.40	603
VN30F2109	16/9/2021	164	1252.10	403
VN30F2112	16/12/2021	255	1251.50	265

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán phái sinh chứng kiến một phiên tăng trọn vẹn và rất rộng. HĐTL VN30F2104 tiếp tục bứt phá mạnh mẽ trong phiên chiều và kết phiên ở mức gần cao nhất. Hợp đồng VN30F2105 và VN30F2106 cũng tăng lần lượt 27,5 và 21,6 điểm. Trong khi đó, VN30F2109 tăng 16,5 điểm lên 1251,5 điểm. Cả 4 HĐTL đóng cửa với basis dương từ 1,6 đến 9,5 điểm cho thấy nhà đầu tư đang khá lạc quan về xu hướng thị trường lúc này.
- Thị trường trong nước chứng kiến phiên tăng điểm thứ 6 liên tiếp cùng với đà hỗ trợ mạnh từ thanh khoản đạt mức bùng nổ, bên cạnh đó thị trường tăng trong phiên hôm nay còn nhờ sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu trụ cột. Các thông tin vĩ mô trong và ngoài nước lúc này đang ủng hộ nhịp tăng của thị trường, dòng tiền cũng có sự dịch chuyển từ nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ sang nhóm bluechips sẽ là động lực duy trì đà tăng, bên cạnh đó mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 1 cùng các thông tin từ ĐHCĐ sẽ là bệ đỡ cho thị trường. Trong bối cảnh tiền hưng phần thì các yếu tố thông thường như phân tích kỹ thuật là không sử dụng được.
- Thị trường phái sinh có thể xuất hiện một vài nhịp điều chỉnh trong phiên, nhưng xu hướng chính vẫn là tăng. Do đó, chiến lược giao dịch phái sinh khả thi trong ngắn hạn là tiếp tục nắm giữ vị thế Long. Kế hoạch mua mới sẽ cân nhắc trong khu vực giá từ 1252-1255 điểm trên VN30F1M, với ngưỡng quản trị rủi ro tại 1245 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long vẫn sẽ là vị thế được ưu tiên khi chỉ số vẫn duy trì xu thế tăng theo chart Daily. Cụ thể, canh Long nếu chỉ số có những nhịp retest lại các ngưỡng hỗ trợ 1252; 1240 và 1236 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự gần 1263; 1270 và 1278 điểm.

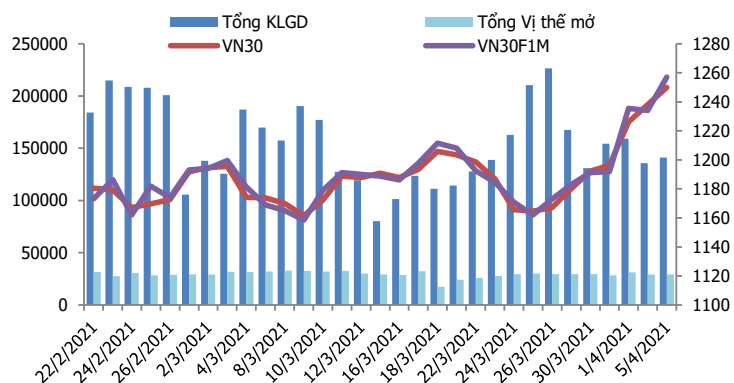
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xem xét nắm giữ và canh Long thêm đối với HĐTL VN30F1M, vùng chốt lời kỳ vọng 1278-1291 điểm, stoploss nếu thủng 1245 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

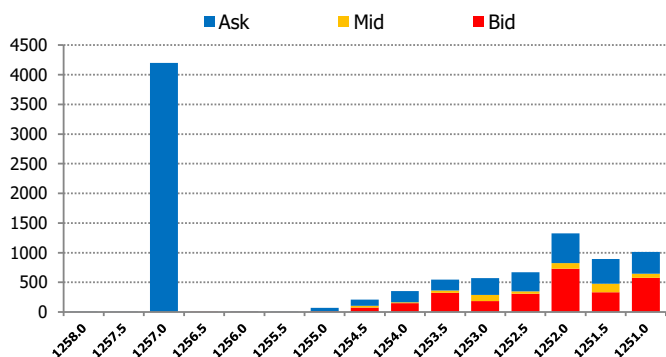
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2104	1257.0	1.86	140,627	4.0	27,841	-0.8
VN30F2105	1259.4	2.23	376	46.9	603	8.8
VN30F2109	1252.1	1.76	130	30.0	403	1.0
VN30F2112	1251.5	1.34	96	43.3	265	-6.0
<b>Tổng</b>			141,229	4.1	29,112	-0.6

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



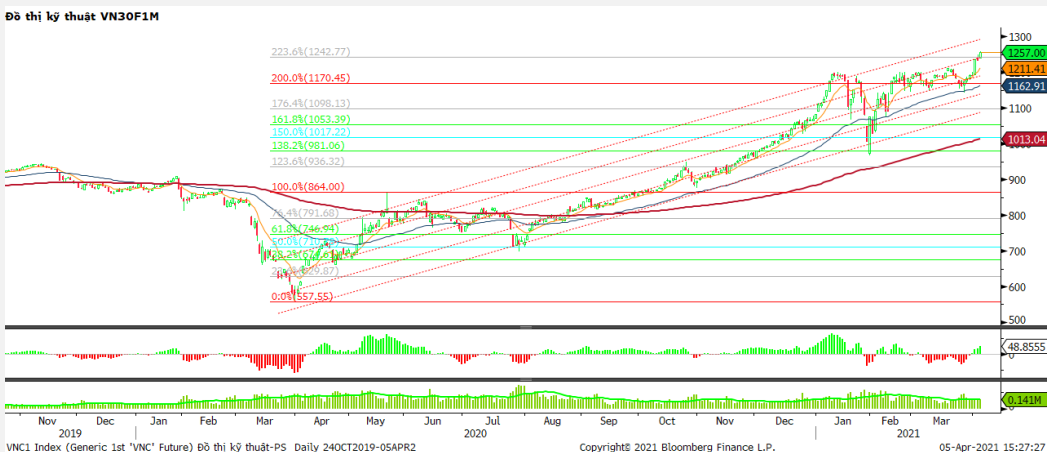
**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L**

- Thị trường chứng khoán phái sinh chứng kiến một phiên tăng trọn vẹn và rất rộng. HĐT L VN30F2104 tiếp tục bứt phá mạnh mẽ trong phiên chiều và kết phiên ở mức gần cao nhất. Hợp đồng VN30F2105 và VN30F2106 cũng tăng lần lượt 27,5 và 21,6 điểm. Trong khi đó, VN30F2109 tăng 16,5 điểm lên 1251,5 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 141.229 hợp đồng, tăng 4,1%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 4 với 140.627 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2104 là 1250,34 điểm (thấp hơn 6,66 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2105 là 1251,89 điểm (-7,51 điểm), VN30F2106 là 1257,17 điểm (+5,07 điểm) và VN30F2109 là 1261,23 điểm (+9,73 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1252-1255</b>	<b>1236-1240</b>	<b>1200-1225</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1260-1263</b>	<b>1270-1278</b>	<b>1303-1342</b>

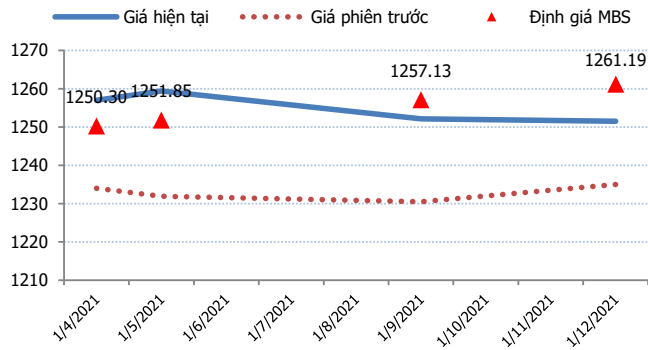
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	2.4	-2.10	4.5	-0.52
VN30F1Q - VN30F1M	-4.9	-3.50	-1.4	-2.26
VN30F1Q - VN30F2M	-7.3	-1.40	-5.9	-1.74
VN30F2Q - VN30F1M	-5.5	1.00	-6.5	-2.38
VN30F2Q - VN30F2M	-7.9	3.10	-11	-1.86
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.6	4.50	-5.1	-0.12

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



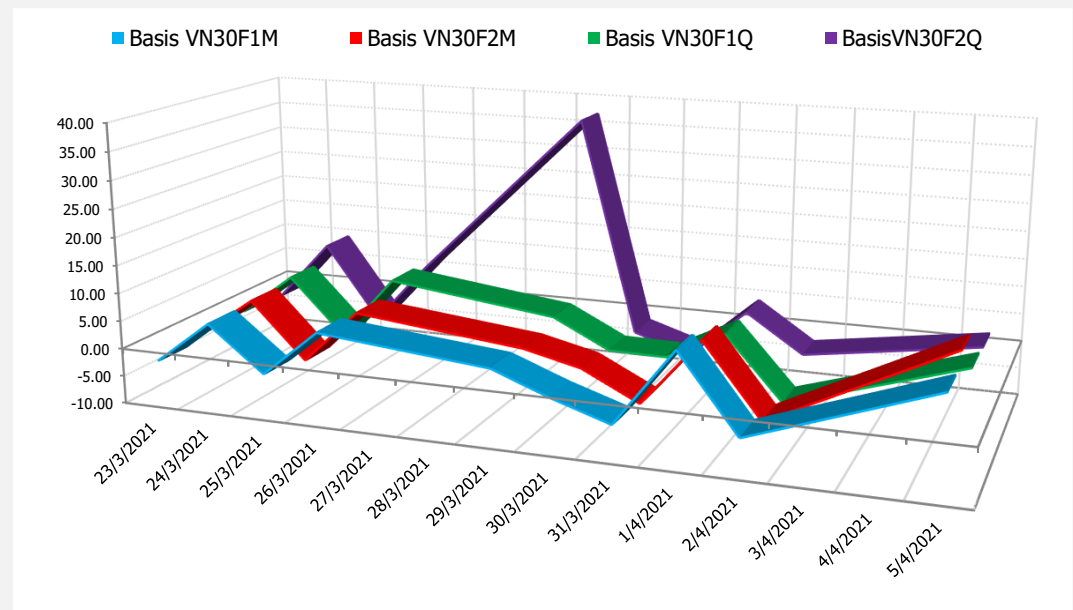
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Thị trường chứng khoán phải sinh chứng kiến một phiên tăng trọn vẹn và rất rộng. HĐTL VN30F2104 tiếp tục bứt phá mạnh mẽ trong phiên chiều và kết phiên ở mức gần cao nhất. Hợp đồng VN30F2105 và VN30F2106 cũng tăng lần lượt 27,5 và 21,6 điểm. Trong khi đó, VN30F2109 tăng 16,5 điểm lên 1251,5 điểm. Cả 4 HĐTL đóng cửa với basis dương từ 1,6 đến 9,5 điểm cho thấy nhà đầu tư đang khá lạc quan về xu hướng thị trường lúc này.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -7,9 điểm đến +2,4 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2105-VN30F2104) tăng lên mức +2,4 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thế chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

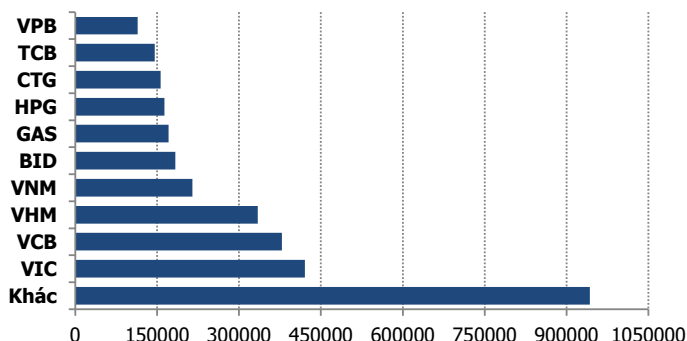
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



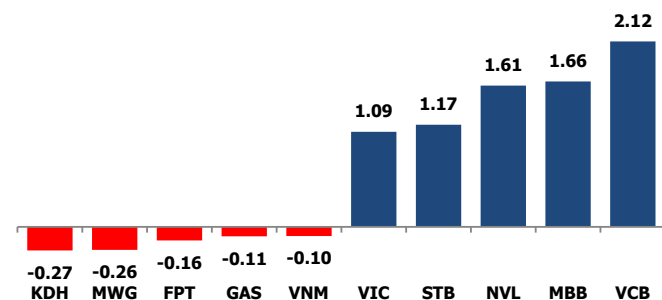
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ**

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1236.05	1249.9
Thay đổi	11.60	11.87
%Chg	0.95	0.96
YTD	11.97	16.73
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,632.82	3,223.92
P/E	19.17	16.10
P/B	2.59	2.78

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



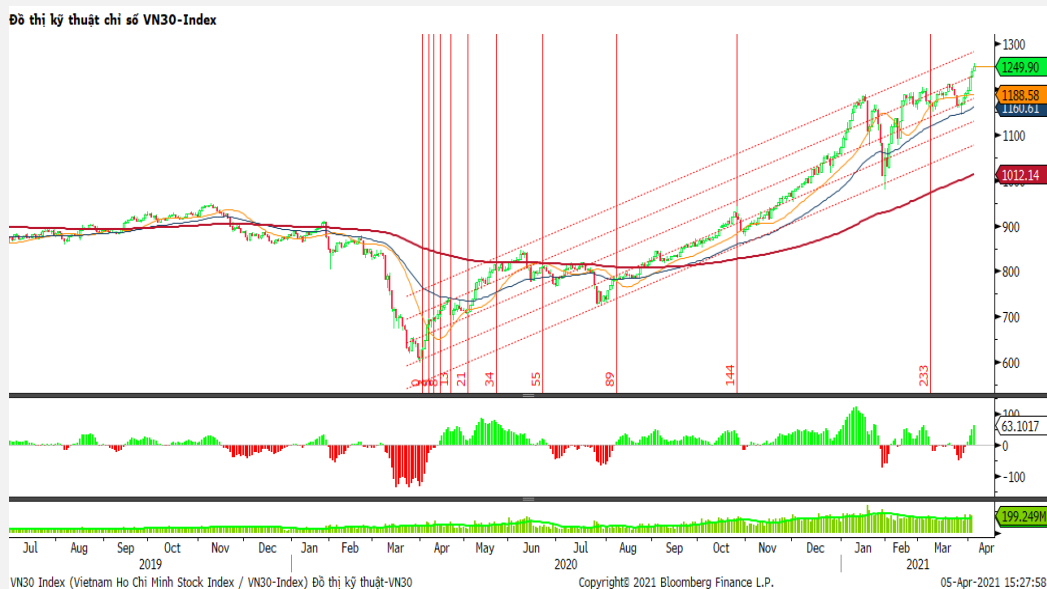
**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Rổ VN30 có 20 mã tăng, 9 mã giảm và 1 mã đứng giá. Với sắc xanh hơn 5% khi kết phiên, PDR tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu. NVL vươn lên mạnh mẽ và cùng VCB đứng ở vị trí thứ 2 khi xanh trên 4%, MBB, STB và SSI là những mã tăng hơn 1%, trong khi đó VRE, CTG, HDB, TCH, BID, VIC và VHM tiến hơn 1%. Ở chiều ngược lại, KDH, BVH, PLX và GAS cùng giảm hơn 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 11,87 điểm (0,96%) lên 1249,90 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 233,38 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 9.384 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 92 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, lực mua chủ yếu tập trung MSN (126,47 tỷ đồng), E1VFN30 (85,84 tỷ đồng), HPG (76,57 tỷ đồng), VHM (75,68 tỷ đồng),...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ**

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,236.05	0.95	19.17	11.97
<b>Dow Jones</b>	33,527.19	1.13	29.68	9.54
<b>S&amp;P500</b>	4,077.91	1.44	33.23	8.57
<b>Nikkei 225</b>	30,086.08	(0.01)	34.35	9.63
<b>Shanghai</b>	3,484.39	0.52	17.89	0.33
<b>DAX</b>	15,107.17	0.66	49.75	10.12
<b>Vàng</b>	1,732.64	0.25		(8.73)
<b>Dầu WTI</b>	58.64	(0.02)		20.86

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 05/04/2021</b>			
Mỹ- Chỉ số PMI phi sản xuất	55.30	59.00	59.70
<b>Thứ Ba - 06/04/2021</b>			
Úc- Quyết định LS	0.10%	0.10%	
<b>Thứ Tư -07/04/2021</b>			
Anh- Chỉ số PMI dịch vụ	56.80	56.80	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.876M	0.107M	
<b>Thứ Năm - 08/04/2021</b>			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	719K	680K	
<b>Thứ Sáu - 09/04/2021</b>			
Trung Quốc- CPI	-0.20%	0.20%	
<b>Thứ Hai - 12/04/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ chạm mức cao nhất mọi thời đại khi thị trường đón nhận số liệu việc làm khả quan và số liệu vững chắc trong lĩnh vực dịch vụ, theo đó làm tăng kỳ vọng về sự hồi phục của nền kinh tế. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 373,98 điểm, tương đương 1,13%, lên 33.527,19 điểm, vượt đỉnh 33.171,37 điểm thiết lập hôm 29/3. S&P 500 tăng 58,04 điểm, tương đương 1,44%, lên 4.077,91 điểm, vượt đỉnh 4.019,87 điểm thiết lập hôm 1/4.
- OPEC+ tăng sản lượng, giá dầu giảm. Giá dầu Brent tương lai giảm 3,08 USD, tương đương 4,8%, xuống 61,78 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 3,21 USD, tương đương 5,2%, xuống 58,24 USD/thùng.
- Giá vàng giảm, do dự báo nền kinh tế hồi phục sau số liệu việc làm và dịch vụ của Mỹ tăng mạnh, thúc đẩy chứng khoán phổ Wall tăng, song đồng USD suy yếu đã hạn chế đà suy giảm giá vàng. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,1% xuống 1.727,64 USD/ounce và vàng kỳ hạn tháng 6/2021 trên sàn New York thay đổi nhẹ ở mức 1.728,8 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VCB, MBB và NVL là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 bứt phá mạnh mẽ. Trong đó, VCB đóng góp 2,12 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.36	41,500	0.61	1.58%	457.128	0.71	11.79	1.96
HPG	Metals & Mining	8.90	49,300	0.51	1.33%	757.706	0.56	12.14	2.77
VPB	Banks	8.47	46,450	0.54	1.96%	146.283	0.57	10.87	2.16
VNM	Food Products	8.44	102,600	-0.10	2.25%	291.64	-0.10	21.51	6.85
VIC	Real Estate Management & Development	8.32	124,300	1.06	2.44%	281.996	1.09	73.60	5.11
MBB	Banks	5.06	30,400	2.70	2.01%	786.402	1.66	10.25	1.78
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.94	79,600	-0.25	2.03%	118.65	-0.16	17.61	3.96
VHM	Real Estate Management & Development	4.73	101,700	0.99	3.96%	273.816	0.58	12.23	3.90
VCB	Banks	4.12	102,000	4.29	4.26%	359.842	2.12	20.50	4.02
MWG	Specialty Retail	4.02	134,100	-0.52	1.72%	49.002	-0.26	15.50	3.92
STB	Banks	3.93	23,150	2.43	3.10%	1062.742	1.17	15.57	1.44
MSN	Food Products	3.79	93,000	0.32	2.48%	242.089	0.15	88.24	6.85
VJC	Airlines	3.43	132,300	0.00	2.87%	59.409	0.00	#N/A N/A	4.96
NVL	Real Estate Management & Development	3.15	85,500	4.27	4.45%	330.601	1.61	21.49	3.29
HDB	Banks	3.06	27,650	1.47	2.72%	164.236	0.55	10.37	1.92
CTG	Banks	2.32	42,000	1.69	1.93%	680.904	0.48	11.42	1.84
VRE	Real Estate Management & Development	1.77	34,500	1.92	4.41%	239.799	0.42	32.91	2.68
TPB	Banks	1.74	28,400	0.35	1.59%	98.809	0.08	8.09	1.75
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.70	88,800	0.11	1.13%	45.543	0.02	19.59	3.85
SSI	Capital Markets	1.25	35,000	2.04	3.20%	654.123	0.31	16.71	2.14
PDR	Real Estate Management & Development	1.17	68,000	5.26	6.32%	290.884	0.73	25.67	5.90
KDH	Real Estate Management & Development	1.10	30,700	-1.92	3.27%	65.231	-0.27	15.02	2.11
GAS	Gas Utilities	0.85	89,400	-1.00	2.01%	65.139	-0.11	21.79	3.53
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.74	55,900	-1.06	3.42%	93.857	-0.10	77.33	3.22
REE	Industrial Conglomerates	0.74	53,600	-0.19	1.69%	20.879	-0.02	10.21	1.45
BID	Banks	0.73	45,550	1.22	1.77%	271.955	0.11	26.18	2.40
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.63	13,650	0.37	2.59%	172.169	0.03	20.10	1.14
SBT	Food Products	0.56	22,700	-0.87	2.67%	58.583	-0.06	23.99	1.80
TCH	Machinery	0.52	24,550	1.45	3.56%	345.857	0.09	9.54	1.76
BVH	Beverages	0.45	60,700	-1.78	3.79%	62.805	-0.10	35.06	2.24

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD Thỏa thuận</b>	- 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>